Bài 1:  
Giao dịch bán hang - tps

Phân tích xu hướng kinh doanh - dss

Bảng tổng quan hiệu suất hàng tháng dành cho CEO – ess

Bài 2:

Dự án A: waterfall – dễ quản trị theo mốc

Dự án B: agile – linh hoạt, phản hồi nhanh

Dự án c: spiral - mạnh trong quản trị rủi ro

Bài 3:

|  |  |
| --- | --- |
| **Thành phần** | **Mô tả** |
| Con người | Khách hang, nhân viên nhận đơn, admin hệ thống |
| Dữ liệu | Thông tin đơn hang(người đặt và hang hoá), thông tin tài xế |
| Quy trình | Tạo đơn->nhận đơn->lấy đồ->ship->thanh toán->nhận hang->đánh giá |
| Phần mềm | grapFood |
| Phần cứng | Máy chủ và các điện thoại sử dụng app để nhận đơn |

Bài 4

|  |  |
| --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Việc cần làm trong dự án "Ứng dụng điểm danh"** |
| Planning | Thu thập thông tin học sinh |
| Analysis | Sắp xếp học sinh theo khối , lớp |
| Design | Xây dựng Figma |
| Implementation | Code hệ thống |
| Testing | Thực hiện kiểm thử hệ thống, chạy test |
| Deployment & Maintenance | Triển khai hệ thống trong quy hoạch trường và bảo trì nếu xảy ra lỗi |

Bài 5:

1.Planning: lập kế hoạch

-phân tích: giáo viên tạo qr để sinh viên quét, sinh viên quét mã để gửi thông tin về phòng đào tạo, phòng đào tạo dựa trên thông tin gửi về từ mã qr để điểm danh cho sinh viên

-thiết kế: thiết kế sơ đồ hệ thống logic nhận thông tin và xử lý thông tin để điểm danh cho sinh viên

-phát triển: code hệ thống tạo mã qr, quét mã qr để gửi thông tin về serve, serve nhận thông tin và xử lý thông tin nhận được để điểm danh cho sinh viên

-kiểm thử: chạy thử với một số nhóm nhỏ và mở rộng dần quy từ lớp đến ngành và đến toàn trường

2. requirement analysis : phân tích yêu cầu

-giảng viên: tạo buổi học và tạo mã qr

-sinh viên: quét mã qr để điểm danh

-phòng đào tạo: xử lý thông tin nhận về từ qr

3.system design:thiết kế hệ thống

-xây dựng hệ thống : tạo mã qr, tạo giao diện sau khi quét mã để nhập thông tin , xây dựng hệ thống logic xử lý thông tin được sinh viên gửi về sau khi quét mã

Bài 6:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tình huống** | **Sơ đồ UML phù hợp** |
| A. Mô tả chức năng người dùng có thể thực hiện trên ứng dụng học tiếng Anh | Use case diagram |
| B. Mô tả lớp NguoiDung, KhoaHoc, BaiHoc và quan hệ giữa chúng | Class diagram |
| C. Mô tả luồng học viên bắt đầu → vào học → làm bài → hoàn thành | activity diagram |
| D. Mô tả cách hệ thống triển khai trên các máy chủ, thiết bị | Deployment diagram |
| E. Mô tả thứ tự tương tác giữa học viên và hệ thống khi nộp bài | Sequence diagram |

Bài 7:

a.lập kế hoạch

-phát triển hệ thống hỗ trợ đăng ký tiêm chủng online cho 1 trung tâm y tế

b.phân tích yêu cầu

-người đăng ký tiêm chủng : đăng ký trên app hoặc web

-người quản lý danh sách tiêm chủng: kiểm duyệt người đăng ký tiêm và xác nhận thông tin

-trung tâm tiêm : xác nhận lịch tiêm

c.thiết kế

- thiết kế figma web hoặc app cho người dung sử dụng

- thiết kế hệ thống logic xử lý thông tin

d.phát triển

-code giao diện và code hệ thống logic xử lý thông tin

e. kiểm thử

-chạy thử kiểm tra các lỗi trong hệ thống

-kiểm tra trước và sau khi chạy thử hệ thống

f.triển khai và bảo trì

- triển khai hệ thống từ quy mô nhỏ và lớn dần để dễ dàng bảo trì nếu xảy ra lỗi

Bài 8: